

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 131/2023/HS-PT
Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cận.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Bích Ngọc.

Bà Nguyễn Thị Thu H.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 161/2023/TLPT-HS ngày 06/11/2023 đối với bị cáo Kiều Thị Hải Y do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Kiều Thị Hải Y, sinh ngày 23/4/1987; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Kiều Văn H và bà Nguyễn Thị N; có chồng Đỗ Văn N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại, (bị cáo có mặt).

Ngoài ra vụ án còn có người bị hại không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân với chị Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị D nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/02/2023, Kiều Thị Hải Y cùng 02 con trai là Đỗ Tiến Q (sinh năm 2007) và Đỗ Tiến H (sinh năm 2009) đi lên nhả bà D để giải quyết mâu thuẫn. Khi đi, Y điều khiển xe chở H, Q điều khiển xe đi một mình, Y cầm theo túi nilon đựng củ ráy, loại củ có lông và gây ngứa, to bằng khoảng 02 ngón tay, trên đường đi Y nhặt phân trâu, phân bò dạng ướt mang theo, mục

địch chất phân trâu, bò lên mặt, nhét củ ráy có lẫn phân trâu, bò vào mồm bà D, chị T để cho bà D, chị T thấy nhục và để dần mặt bà D, chị T lần sau không được nói xấu gia đình Y nữa. Lúc này, Q gọi điện cho Nguyễn Bảo Tr (sinh năm 2009 ở tổ dân phố S, thị trấn Đ là bạn của Q và H) đi cùng để quay lại video thì Tr đồng ý. Khi Y, Q, H đi đến NH văn hóa tổ dân phố L, thị trấn Đ thì Q đón Tr đi cùng. Khi đến NH bà D, bà D đang ở trong NH, chị T đang ở dưới NH bếp, Y bảo Tr dùng điện thoại của Tr để quay lại video, diễn biến sự việc mục đích để chứng minh Y không đánh bà D và chị T. H và Q đứng ở ngoài, Y đi vào trong NH nói với bà D “Hôm nay tao phải đánh chết mẹ con nhà mày về cái tội nói láo”, bà D và Y xảy ra lời qua tiếng lại. Thấy vậy, Q ra đóng cổng sắt rồi cùng Y và H vào trong nhà tiếp tục chửi bà D, ru đẩy bà D. Lúc này, chị T từ trong bếp đi ra cầm theo 01 con dao phay, dài khoảng 50cm chạy đến chỗ Y, chị T giơ dao lên mục đích để dọa, đuổi mẹ con Y ra khỏi nhà. Thấy chị T cầm dao ra, Y lao vào túm lấy dao của chị T. Thấy vậy, bà D cũng lao vào giằng con dao từ trong tay chị T và Y làm lưỡi dao cứa vào cạnh ngoài lòng bàn tay phải của bà D. Lúc này, Y giật được con dao từ tay chị T vứt ra ngoài đường. Sau đó, Y hô “mang cắt đây” thì Q và H cùng nhau giữ chặt tay của T, Y lấy phân trâu, bò và củ ráy đã chuẩn bị từ trước (tay Y đã được đeo gang tay từ trước) lấy phân trâu, bò chất vào mặt chị T, lấy củ ráy lẫn phân trâu, bò nhét vào mồm chị T. Sau đó, Y quay ra cùng Q giữ tay bà D, Y một tay túm tóc bà D một tay lấy phân trâu, bò củ ráy nhét vào mồm, chất vào mặt bà D. Sau đó, được mọi người can ngăn thì Y cùng Q, H, Tr dừng lại rồi ra về. Tại thời điểm xảy ra sự việc ngoài anh Cường, ông Nam đến can ngăn mẹ con nhà Y thì còn có chị Nguyễn Thị M, anh Nguyễn Văn T và nhiều người dân ở tổ dân phố L, thị trấn Đ cùng những người đi đường (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) dừng lại trước cổng bà D chứng kiến sự việc và nhìn thấy trên mặt bà D, chị T bị bám nhiều phân trâu, bò. Hậu quả: Sau khi sự việc xảy ra bà D và chị T cảm thấy xấu hổ, nhục nhã, không dám đi ra đường, ám ảnh vì mùi phân bò và phải nghỉ làm 15 ngày. Bà D bị thương tích rách da, chảy máu ở mép ngoài lòng bàn tay bên phải dài khoảng 3cm, chị T bị đau đầu, đau toàn thân phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tam Đảo từ ngày 28/02/2023 đến ngày 06/3/2023 thì ra viện.

Cùng ngày, bà Nguyễn Thị D và chị Nguyễn Thị T có đơn trình báo đến Công an huyện Tam Đảo đề nghị Cơ quan điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 27/02/2023, bà D tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 con dao; 01 túi nilon màu xanh được thắt nút, bên trong có 02 túi nilon màu trắng đã rách, bám bẩn màu nâu; 01 chiếc gang tay cao su màu trắng.

Ngày 27/02/2023, chị T tự nguyện cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa CD có chứa đoạn video do camera an ninh của gia đình ghi lại diễn biến sự việc xảy ra tại nhà bà D vào ngày 26/02/2023.

Đối với đoạn video do Nguyễn Bảo Tr quay lại tại thời điểm xảy ra sự việc sau đó Tr đã xóa nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Kết luận giám định số: 1050/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Trích xuất được 14 ảnh theo yêu cầu giám định, chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định như sau. Theo nội dung thuyết minh tại các bản ảnh giám định: Xuất hiện 04 người đi 02 xe mô tô tối màu trước quan sát. Người thứ nhất đội mũ bảo hiểm màu xanh, áo dài tay sáng màu, quần tối màu, đi giày sáng màu, tay đeo gang tay sáng màu, khẩu trang sáng màu (ký hiệu người A), điều khiển xe mô tô tối màu; người thứ hai mặc áo cộc tay tối màu, quần tối màu, đeo gang tay tối màu (ký hiệu người B). Người thứ ba đeo khẩu trang sáng màu, áo dài tay tối màu, quần tối màu, đi dép tối màu (ký hiệu người C) điều khiển xe mô tô tối màu; ngồi phía sau là người thứ tư, mặc áo dài tay tối màu có sọc sáng màu, quần tối màu, đi dép tối màu (ký hiệu người D); Bốn người A, B, C, D đỗ xe và tiến vào bên trong ngôi nhà bên phải theo hướng quan sát của camera. Tay phải người A cầm một túi giống như nilon sáng màu. Người A có hành động giằng co, nắm tóc của một người không rõ đặc điểm cụ thể trong sân của ngôi nhà. Người A tiếp tục có hành động giằng co với người không rõ đặc điểm bên trong sân của ngôi nhà, phía ngoài đường có một số người nhìn vào bên trong sân nhà. Người A đứng trên đường hành động chỉ tay vào phía trong ngôi nhà. Người A, B, C, D lên hai xe mô tô ban đầu di chuyển khỏi quan sát.

Quá trình điều tra xác định, Người A, B, C, D trong bản ảnh giám định lần lượt là Kiều Thị Hải Y, Đỗ Tiến H, Đỗ Tiến Q và Nguyễn Bảo Tr. Người không rõ đặc điểm theo thuyết minh trong bản ảnh giám định là bà Nguyễn Thị D. Hình ảnh video thu giữ được phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như nội dung nêu trên.

Tại Kết luận giám định thương tích số: 168/KLTTCT-PYVP ngày 19/5/2023 của Tr tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Khám thương tích, khám các bộ phận: Không có dấu vết tổn thương gì. Phần kết luận: Hiện tại kiểm tra các nơi tổn thương trên cơ thể không để lại dấu vết thương tích gì, xếp 0%. Hình ảnh vật liệu nhân tạo vị trí quai động mạch chủ không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trang tại thời điểm giám định là 00%.

Đối với thương tích của bà Nguyễn Thị D, quá trình điều tra xác định: Bà D bị thương tích trong lúc giằng co dao với chị T và Y, do thương tích nhỏ, nay đã lành, không ảnh hưởng đến sinh hoạt nên bà D có đơn từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Với nhà vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Kiều Thị Hải Y phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Bị cáo Kiều Thị Hải Y 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi Hình án.

Tòa án cấp sơ thẩm còn xác nhận bồi thường trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/8/2023, bị cáo Kiều Thị Hải Y có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin rút lại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Thị Hải Y, sửa Bản án sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc; xử bị cáo Y 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Kiều Thị Hải Y làm trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Hình vi, quyết định tố tụng của người tiến Hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Kiều Thị Hải Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tang vật đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/02/2023, tại nhà ở của bà Nguyễn Thị D ở Tổ dân phố Lán Than, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo Kiều Thị Hải Y đã có hành vi làm nhục bà Nguyễn Thị D và chị Nguyễn Thị T bằng cách dùng phân trâu, bò dăng ướn chất lên mặt bà D và chị T, nhét củ ráy dính phân trâu, bò vào mồm bà D, chị T dẫn đến bà D và chị T cảm thấy xấu hổ, nhục nhã, không dám đi ra đường.

[4] Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Kiều Thị Hải Y về tội “Làm nhục người khác” theo điểm b khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Kiều Thị Hải Y, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Y thực hiện hành vi làm nhục 2 người là bà D, chị T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự của bà D, chị T được pháp luật bảo vệ, đáng bị lên án và xử lý nghiêm để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cùng với 2 con là Đỗ Tiến Q (sinh năm 2007), Đỗ Tiến H (sinh năm 2009) và Nguyễn Bảo Tr (sinh năm 2009, là bạn của Q, H). Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội Q mới 15 tuổi 9 tháng, Tr mới 13 tuổi 6 tháng, H mới 13 tuổi 11 tháng; cả Q, H, Tr chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. Q, H, Tr thực hiện hành vi với vai trò giúp sức; quá trình điều tra, truy tố, xét xử xác định ngày 26/02/2023, Q, H cùng với mẹ là bị cáo Y đến nhà bà D, chị T trên đường đến Q gọi điện cho H cùng tham gia giúp sức thực hiện hành vi làm nhục bà D, chị T. Bị cáo Y là người lớn cùng thực hiện hành vi với 3 người dưới 16 tuổi, trong đó có 2 con của bị cáo thực hiện hành vi làm nhục 2 người, bị cáo thiếu gương mẫu, đáng bị lên án và xử lý nghiêm để răn, giáo dục bị cáo. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động xin lỗi bị hại, bồi thường, khắc phục hậu quả và các bị hại có đơn đề nghị xem xét miễn, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có đơn xin được hưởng án treo và có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Kim Xá xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con bị cáo đang bị tai nạn và đang phải điều trị tại bệnh viện. Do đó, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục với bị cáo là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo và chính sách khoan hồng của pháp luật theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Thị Hải Y; Sửa bản

án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 18 ngày 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Thị Hải Y phạm tội “Làm nhục người khác”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hải Y 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Kiều Thị Hải Y cho Ủy ban nhân dân xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Kiều Thị Hải Y không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 18 ngày 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc không bị kháng cáo được giữ nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Tam Đảo;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tòa hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Huy Cẩn